

BÀN VỀ DẠY-HỌC NGOẠI NGỮ QUA ĐỀ ÁN DƯỚI GÓC ĐỘ CỦA GIÁO HỌC PHÁP

TS. Lê Hồng Thắng*

Trường Khoa Ngoại ngữ - ĐH Thái Nguyên

Dạy-học ngoại ngữ có thể được thực hiện bằng nhiều con đường, nhiều cách thức và phương pháp khác nhau. Nhưng dù bằng cách nào đi chăng nữa, thì mục đích cuối cùng vẫn là để người học có thể sử dụng được ngoại ngữ đó như một phương tiện giao tiếp. Và, dạy-học ngoại ngữ qua đề án là một trong số các cách thức đó nhằm đạt được mục đích kể trên. Trong khuôn khổ bài báo này chúng tôi xin bàn tới một số nét về phương pháp dạy-học này dưới góc độ của giáo học pháp ngoại ngữ.

Trong giáo học pháp ngoại ngữ, như chúng ta đã biết, có những thời điểm người ta rất chú trọng tới việc dạy-học các cấu trúc ngữ pháp, hay nói rộng hơn, là dạy-học các kiến thức ngôn ngữ (lý thuyết và quy tắc về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp,...). Người ta cho rằng, nắm vững các kiến thức ngôn ngữ, người học sẽ sử dụng được ngôn ngữ đó trong giao tiếp. Đây là cách tiếp cận theo quan điểm ngôn ngữ. Theo cách tiếp cận này, thì đơn vị ngôn ngữ, cụ thể là các cấu trúc ngữ pháp, được lấy làm đơn vị để dạy-học. Và, giờ học được bắt đầu bằng việc giới thiệu các cấu trúc ngữ pháp, phân tích đặc điểm cấu trúc, cũng như các quy tắc liên quan, và cuối cùng là thực hành vận dụng chúng vào giao tiếp.

Những thập niên gần đây, cách tiếp cận đối với quá trình dạy-học ngoại ngữ đã có những thay đổi đáng kể. Người ta cho rằng, dạy-học ngoại ngữ là dạy-học hoạt động, cụ thể là hoạt động giao tiếp. Do vậy, cần phải lấy đơn vị của hoạt động giao tiếp làm đơn vị để dạy-học. Theo đó, hành động lời nói, đơn vị giao tiếp nhỏ nhất, được coi là đơn vị khởi điểm để dạy-học ngoại ngữ. Mỗi hành động lời nói bao gồm ý định giao tiếp, bối cảnh giao tiếp và phương tiện ngôn ngữ biểu đạt. Nói một cách cụ thể hơn, để thực hiện một hành động giao tiếp trước hết cần phải có ý định hay nhu cầu giao tiếp, kế tiếp là cần xác định bối cảnh sẽ diễn ra hành động giao tiếp (thời gian, không gian, đối tác,...), trên cơ sở đó lựa chọn các phương tiện ngôn ngữ phù hợp để thực hiện hành động giao tiếp đó. Cùng một ý định giao tiếp, nhưng trong các bối cảnh giao tiếp khác nhau, người ta sẽ sử dụng các phương tiện ngôn ngữ khác nhau. Đây chính là cách tiếp cận dạy-học theo quan điểm giao tiếp. Theo cách tiếp cận này, thì giờ học được bắt đầu bằng việc giới thiệu hành động lời nói, miêu tả bối cảnh, tình huống diễn ra hành động lời nói đó, kế tiếp là giới thiệu các phương tiện ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp) cần thiết phù hợp với bối cảnh giao tiếp, và để trên cơ sở đó tiến hành các bài tập thực hành giao tiếp. Đến một giai đoạn nhất định, khi người học đã nắm bắt được một số lượng đủ các hành động lời nói đơn lẻ, thì chương trình hành động lời nói, hay các chủ đề, chủ điểm giao tiếp, trong đó bao gồm nhiều hành động lời nói theo một chủ đề, chủ điểm nhất định, sẽ trở thành đơn vị dạy-học.

Cùng với mục đích là để người học có thể sử dụng được ngoại ngữ vào hoạt động giao tiếp, nhưng rõ ràng với các cách tiếp cận khác nhau thì cách thức tổ chức dạy-học cũng sẽ khác nhau. Nếu cách tiếp cận thứ nhất đi từ hình thức biểu đạt đến nội dung biểu đạt, tức là từ phương tiện ngôn ngữ đến lời nói, thì cách tiếp cận thứ hai, ngược lại, đi từ nội dung biểu đạt đến hình thức biểu đạt, tức là từ lời nói đến phương tiện ngôn ngữ. Và, thay vì đặt vấn đề theo cách tiếp cận thứ nhất "Hôm nay chúng ta học thì hiện tại tiếp diễn", thì cách tiếp cận thứ hai đặt vấn đề "Hôm nay chúng ta học cách diễn đạt hành động đang diễn ra",...

* Tel: 0912.549077, Email: lethang.sfl@tntu.edu.vn

Điều không thể phủ nhận là trong hai cách tiếp cận nêu trên, cách tiếp cận theo quan điểm giao tiếp đang là xu thế mạnh mẽ và là đặc trưng của giáo học pháp hiện đại dạy-học ngoại ngữ hiện nay.

Bên cạnh đó, những năm gần đây các nhà giáo học pháp cũng bàn nhiều đến việc lấy người học làm trung tâm, chuyển trọng tâm từ hoạt động dạy sang hoạt động học, biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo. Tức là, đã có sự xác định lại vai trò của thầy và vai trò của trò trong hoạt động dạy-học, đồng thời đưa người học về đúng vị trí vốn có là chủ thể của hoạt động nhận thức. Có thể nói rằng, đây là một định hướng quan trọng và hết sức có ý nghĩa đối với dạy-học nói chung, đặc biệt là dạy-học ngoại ngữ. Mục đích cuối cùng của quá trình dạy-học ngoại ngữ là hình thành ở người học kỹ năng giao tiếp bằng tiếng nước ngoài, mà có hay không và đạt được ở mức độ nào các kỹ năng đó, điều này phụ thuộc vào chính hoạt động học tập của bản thân người học.

Có thể thấy rằng, từ góc độ của các quan điểm, các định hướng nêu trên, thì dạy-học ngoại ngữ qua đề án, mặc dù vẫn còn là mới đối với Việt Nam, nhưng là một trong những phương pháp đang ngày càng chiếm ưu thế trong giáo học pháp ngoại ngữ hiện nay bởi những kết quả tích cực mà nó đem lại.

Dạy-học ngoại ngữ qua đề án cho phép chúng ta tổ chức dạy-học theo các chương trình hành động lời nói theo một chủ đề, chủ điểm xác định. Lấy đề án du lịch làm ví dụ, để thực hiện đề án này người học phải sử dụng một hệ thống các hành động lời nói trong hoạt động hướng dẫn du lịch như: chào gấp mặt, chào tạm biệt du khách; cách tập trung, lời cuốn sự chú ý; cách nói về thời gian, không gian; cách mô tả các hành động, sự kiện đã, đang và sẽ diễn ra, cách bình phẩm, đánh giá, nhận xét,... Điều này hoàn toàn phù hợp với định hướng giao tiếp hiện nay trong dạy-học ngoại ngữ.

Dạy-học ngoại ngữ qua đề án cho phép người học phát huy cao độ tính chủ động, độc lập, sáng tạo trong hoạt động của mình, hay nói cách khác, là hoạt động học của trò đang được giữ vị trí trung tâm, và trò đang thực sự được coi là chủ thể đối với hoạt động của mình. Thực vậy, để thực hiện một đề án, đề án du lịch chẳng hạn, người học phải chủ động xây dựng một kịch bản phù hợp với thời gian, không gian và đối tượng du khách nhất định, trên cơ sở đó huy động các hành động lời nói cần thiết để thực hiện các hành động hướng dẫn du lịch, đồng thời phải chủ động tìm kiếm các thông tin liên quan đến các nội dung cần giới thiệu, như: các sự kiện, di sản lịch sử, văn hóa, các danh lam thắng cảnh,... Cũng trên cơ sở phát huy được tính chủ động, sáng tạo của người học, mà các kỹ năng lời nói, các kiến thức và hiểu biết xã hội có điều kiện được mở rộng, phát triển thêm một cách đáng kể, thậm chí trong một số trường hợp có thể vượt qua cả các yêu cầu bắt buộc cần có trong chương trình đào tạo, bởi tiềm năng sáng tạo của người học là vô cùng to lớn.

Bên cạnh đó, có thể thấy rằng, dạy-học ngoại ngữ qua đề án đã tích hợp cả thực hành ngoại ngữ và thực hành nghề nghiệp, tức là không chỉ rèn luyện các kỹ năng ngoại ngữ, mà hơn thế nữa việc rèn luyện các kỹ năng ngoại ngữ lại gắn với và thông qua các hoạt động thực hành nghề nghiệp của người học. Những gì người học được thực hành trong đề án đang tiệm cận dần với hoạt động nghề nghiệp trong tương lai của họ. Thực tế trong hoạt động nghề nghiệp của họ diễn ra như thế nào, cần những kiến thức, kỹ năng, thái độ gì, thì trong quá trình thực hiện các đề án họ đang từng bước được làm quen, được trải nghiệm và dần có được các năng lực nghề nghiệp cần thiết đó. Kỹ năng sử dụng ngoại ngữ sẽ được hoàn thiện và phát triển thông qua thực hành nghề nghiệp, và nhờ được tiến hành trong môi trường thực hành hoạt động nghề nghiệp mà năng lực sử dụng ngoại ngữ càng có giá trị và ý nghĩa thực tiễn hơn đối với hoạt động nghề nghiệp trong tương lai. Đề án càng tiệm

cận với hoạt động nghề nghiệp bao nhiêu, thì ý nghĩa và giá trị thực tiễn của nó càng cao bấy nhiêu. Có thể coi đây là điểm ưu việt của phương pháp dạy-học này.

Cần phải nói thêm rằng, dạy-học ngoại ngữ qua đề án còn góp phần quan trọng trong việc hình thành các kỹ năng cần thiết khác, có thể coi đó là các kỹ năng mềm cần thiết cho cuộc sống, cũng như cho hoạt động nghề nghiệp của người học. Trong đó đáng kể là kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng thuyết trình, đặc biệt là trước đám đông, kỹ năng sử dụng các phương tiện kỹ thuật, các phương tiện công nghệ thông tin,...

Bên cạnh những mặt tích cực nêu trên, nhằm đảm bảo và nâng cao hơn nữa hiệu quả của phương pháp này, thì theo chúng tôi cần đặc biệt lưu ý tới một số yêu cầu và đề xuất cụ thể sau:

1. Do dạy-học qua đề án đòi hỏi tích hợp đồng thời cả kiến thức, hiểu biết, kỹ năng lời nói,... nên để đảm bảo tính vừa sức, cần xác định thời điểm, giai đoạn dạy-học thích hợp, cũng như căn cứ vào trình độ năng lực của người học để đưa đề án như một môn học vào chương trình đào tạo. Chỉ khi nhiệm vụ của đề án phù hợp với năng lực của người thực thi nó, thì việc thực hiện đề án mới có thể đạt được hiệu quả cao.

2. Thực tế cho thấy, dạy-học qua đề án đã đem lại những kết quả rất tích cực. Do vậy, bên cạnh việc thiết kế mới những đề án học tập như một môn học, người ta đang có xu thế đề án hóa các môn học khác hiện có. Tuy nhiên, không phải cứ tổ chức theo phương thức đề án là đều có hiệu quả, bởi tính hiệu quả của phương pháp này còn tùy thuộc vào đặc điểm, tính chất của từng môn học. Lạm dụng phương pháp đề án vừa làm lãng phí thời gian, công sức của người học, lại vừa không đạt được kết quả như mong muốn. Do vậy, cần cân nhắc tính phù hợp khi dự định tổ chức dạy-học dưới dạng một đề án cho từng môn học hoặc nhóm môn học tích hợp cụ thể.

3. Việc đánh giá sản phẩm của đề án cũng là một trong những vấn đề cần được quan tâm. Sản phẩm của đề án phản ánh một năng lực tổng thể, trong đó có các kiến thức, các kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng nghề nghiệp, ý thức thái độ và cả sự sáng tạo của người học. Đề đánh giá được một cách đầy đủ và chính xác năng lực trên, thì người đánh giá cũng cần phải được trang bị các thước đo tương ứng với từng nội dung, đối tượng cần đo. Nói một cách khác, ở người đánh giá cũng cần phải có, thậm chí ở mức độ cao, tất cả những gì mà họ cần đánh giá trong sản phẩm đề án của người học.

Bên cạnh đó, một số đề án, ví dụ như đề án kịch, không hẳn mang tính chất định hướng nghề nghiệp, mà cơ bản chỉ là xây dựng một bối cảnh có tính hấp dẫn và tương đối hoàn chỉnh cả về bối cảnh và nội dung để người học thực hành giao tiếp bằng ngoại ngữ. Sản phẩm của đề án này không chỉ là năng lực sử dụng ngoại ngữ trong các lời thoại của nhân vật, mà còn là khả năng diễn xuất, mức độ nhập vai của người diễn, cũng như khả năng bài trí cảnh quan cho từng màn diễn,... Do vậy, khi đánh giá sản phẩm loại này cần xác định rõ năng lực nào là chính, năng lực nào là phụ, đề trên cơ sở đó xác định các thang điểm hợp lý tùy thuộc vào mức độ chính, phụ của chúng. Tránh đánh đồng mục đích với phương tiện.

Qua những nội dung phân tích kê trên, xét trên phương diện về lý luận dạy-học, có thể nói rằng, dạy-học ngoại ngữ qua đề án đang ngày càng chiếm ưu thế, bởi sự phù hợp của nó với những quan điểm, những định hướng của giáo dục pháp hiện đại dạy-học ngoại ngữ, cũng như tính thuyết phục của những kết quả mà nó đem lại. Mặc dù vẫn còn những nội dung cần phải tiếp tục bàn bạc thêm, nhưng rõ ràng phương pháp dạy-học ngoại ngữ qua đề án đang góp một phần quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả dạy-học ngoại ngữ ở Việt Nam. Và, điều đó đặc biệt có ý nghĩa trong bối cảnh đất nước ta đang hội nhập quốc tế ngày càng mạnh mẽ, ngày càng sâu rộng, và nhu cầu, cũng như yêu cầu về ngoại ngữ đang ngày càng trở nên cấp bách hơn bao giờ hết/.

, sự phân tích các quan điểm và định hướng cơ bản trong giáo học pháp dạy-học ngoại ngữ; tác giả bài báo đã chỉ ra những điểm mạnh của phương pháp dạy-học ngoại ngữ qua đề án. Phương pháp này không chỉ đã đáp ứng những yêu cầu căn bản của giáo học pháp ngoại ngữ hiện đại, như đảm bảo định hướng giao tiếp, lấy người học làm trung tâm; mà hơn thế nữa, nó còn có ưu điểm vượt trội đó là khả năng tích hợp hữu cơ giữa thực hành ngoại ngữ với thực hành nghề nghiệp.

Bên cạnh đó, nhằm nâng cao hơn nữa tính hiệu quả, tác giả đã nêu một số đề xuất trong việc áp dụng phương pháp này, cũng như một số lưu ý khi tiến hành đánh giá các sản phẩm của đề án./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Hiền (1999), *Phương pháp hiện đại dạy - học ngoại ngữ*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
2. Kỳ yếu Hội thảo quốc gia “Nghiên cứu liên ngành về ngôn ngữ và giảng dạy ngôn ngữ” lần thứ hai, Nxb Đại học Huế, 2017.
3. Nguyễn Vinh Quang (2001), *Những giải pháp tích cực hóa quá trình dạy học tiếng nước ngoài*, Đề tài KHCN cấp Bộ, Mã số B98-03- 18.